

Số: 1077 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 19 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở bồi thường
thuộc dự án: Đường tránh nội ô thị xã Đồng Xoài
(nay là thành phố Đồng Xoài) kết nối đường ĐT 741 với Quốc lộ 14**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019; được điều chỉnh tại Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 43/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 và Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 250/TTr-STNMT ngày 07/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở bồi thường thuộc dự án: Đường tránh nội ô thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) kết nối đường ĐT 741 với Quốc lộ 14, cụ thể như sau:



1. Mục đích xác định giá đất:

Xác định hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở bồi thường thuộc dự án Đường tránh nội ô thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài) kết nối đường ĐT 741 với Quốc lộ 14.

2. Thông tin về khu đất cần xác định giá:

a) Khu đất thu hồi thuộc phường Tân Xuân và Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

b) Tổng diện tích đất thu hồi: 965,4 m².

c) Mục đích sử dụng đất: Đất ở, đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm.

3. Hệ số điều chỉnh giá đất:

STT	Hạng mục	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Giá đất UBND tỉnh (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	Đất ở đô thị			
1	Đường Quốc lộ 14 (Đoạn từ Số nhà 285 Quốc lộ 14 - P.Tân Thiện đến Ngã 3 đường Nguyễn Huệ - Quốc lộ 14 - P.Tân Thiện) - Đường phố loại 1			
1.1	Vị trí mặt tiền Quốc lộ 14	30.048.000	7.500.000	4,006
1.2	Vị trí 2 mặt tiền QL14 và Nguyễn Huệ	36.058.000	9.000.000	4,006
2	Đường Nguyễn Huệ (Đoạn từ Quốc lộ 14 đến Đường vào KP Xuân Lộc - bên phải hướng đường Phú Riềng Đỏ) - Đường phố loại 2			
2.1	Vị trí mặt tiền Nguyễn Huệ	19.231.000	4.800.000	4,006
2.2	Vị trí 2 mặt tiền Nguyễn Huệ và ĐT 753	23.077.000	5.760.000	4,006
3	Đường Lê Quý Đôn (Đoạn từ Ngô Quyền đến ngã tư Bàu Trúc) - Đường phố loại 2			
	Vị trí 2 mặt tiền Nguyễn Huệ và Lê Quý Đôn	23.077.000	6.240.000	3,698
4	Đường Phú Riềng Đỏ (Đoạn từ Cống Tầm Vông-P.Tân Xuân đến ngã ba đường Nguyễn Huệ - Phú Riềng Đỏ - P.Tân Xuân) - Đường phố loại 1			
4.1	Vị trí mặt tiền Phú Riềng Đỏ	32.037.000	8.250.000	3,883
4.2	Vị trí 2 mặt tiền Phú Riềng Đỏ và Nguyễn Huệ	38.444.000	9.900.000	3,883
5	Đường Nguyễn Huệ (Đoạn từ Đường vào KP Suối Đá - bên trái hướng đường Phú Riềng Đỏ đến Phú Riềng Đỏ) - Đường phố loại 2			

STT	Hạng mục	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Giá đất UBND tỉnh (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất
	Vị trí mặt tiền Nguyễn Huệ	16.025.000	2.400.000	6,677
II	Đất trồng cây lâu năm			
	Khu vực 1 - VT1	843.000	150.000	5,620
III	Đất trồng cây hàng năm			
	Khu vực 1 - VT1	843.000	80.000	10,538

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Đồng Xoài và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT, TH;
- Lưu: VT.(Trung) ☞

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN ^{hạ}
K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huyệnh Anh Minh